|  |  |
| --- | --- |
|  | **Bài 1: TIẾNG NÓI CỦA VẠN VẬT**  Thời gian thực hiện: 13 tiết (1-13) |

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Nắm được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ.[1]

- Nắm được chủ đề, thông điệp mà nhà văn muốn gửi đến người đọc, tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.[2]

- Đặc điểm và chức năng của phó từ.[3]

- Tập làm một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ, viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ.[4]

- Tóm tắt ý chính do người khác trình bày.[5]

**2. Phẩm chất**

HS cảm nhận và yêu quý hơn vẻ đẹp của thiên nhiên.[6]

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học:** Laptop, máy chiếu, bộ loa, bảng trắng,...

**2. Học liệu:** Sách Ngữ văn 7*Chân trời sáng tạo*, một số video, hình ảnh liên quan đến nội dung bài học (“Phim thiên nhiên HD: Giai điệu tình yêu”, “Câu chuyện bốn mùa” )

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. DẠY ĐỌC HIỂU**

**Văn bản 1: LỜI CỦA CÂY**

**(Tiết: 1-2)**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

**a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế kết nối học sinh vào chủ đề của bài học.

**b. Nội dung**: GV yêu cầu HS cùng theo dõi video theo đường link sau: https://www.youtube.com/watch?v=NqdLJUrHZCc và chia sẻ cảm nghĩ.

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| - GV yêu cầu HS theo dõi video “Phim thiên nhiên HD: Giai điệu tình yêu” và chia sẻ cảm xúc của mình sau khi xem những hình ảnh trong video.  - HS theo dõi hình ảnh, hoạt động cá nhân và trả lời câu hỏi  GV theo dõi, quan sát HS.  - Yêu cầu HS trình bày ý kiến cá nhân  - GV kết hợp giới thiệu chủ đề và giới thiệu bài mới. | - Cảm xúc của HS:  + Thích thú trước vẻ đẹp thiên nhiên… |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**a) Mục tiêu**: HS hình thành được năng lực [1] và [2] và phẩm chất [6]

**b) Nội dung:**

HS tìm hiểu một số đặc điểm thơ bốn chữ và năm chữ, nội dung và nghệ thuật của văn bản.

**c) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | | | **Sản phẩm dự kiến** |
| **I. Tìm hiểu chung** | | | |
| ***Tìm hiểu đặc điểm thơ bốn chữ, năm chữ.***  \* GV chuyển giao nhiệm vụ  *- GV giao các câu hỏi chuẩn bị bài trước ở nhà cho các nhóm theo phiếu học tập sau:*   |  |  | | --- | --- | | ***Nhóm 1*** | ***Câu 1.****Hãy nêu khái niệm thơ bốn chữ, thơ năm chữ.* | | ***Nhóm 2*** | ***Câu 2.*** *Em hiểu thế nào về hình ảnh trong thơ?Cho ví dụ.* | | ***Nhóm 3*** | ***Câu 3****. Vần nhịp và vai trò của vần nhịp trong thơ.* | | ***Nhóm 4*** | ***Câu 4.****Thông điệp* |   GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trong trò chơi “Vòng quay may mắn” để củng cố hệ thống tri thức đọc hiểu.  *Câu 1: Đây là một thể mỗi dòng có năm chữ, thường có nhịp 3/2 hoặc 2/3?*  A. Bốn chữ C. Lục bát  B. Tự do D. Năm chữ  *Câu 2:Thơ bốn chữ là:*  A. Là thể thơ mà mỗi dòng thơ có bốn chữ.  B. Là thể thơ có bốn câu thơ trong một bài thơ.  C. Là thể thơ có 4 khổ thơ.  D. Là thể thơ có 4 đoạn thơ.  Câu 3: *Nhận xét nào không đúng khi nói về yếu tố hình ảnh trong thơ?*  *A.* Yếu tố quan trọng của thơ.  B. Giúp ngời đọc cảm nhận qua các giác quan như: thính giác, khứu giác, vị giác, thị giác, xúc giác.  C. Giúp người đọc nhìn thấy, tưởng tượng thấy điều mà nhà thơ miêu tả .  D. Giúp ngời đọc cảm nhận qua các giác quan như: thính giác, khứu giác, vị giác, thị giác, xúc giác.  *Câu 4: Em hiểu thế nào là vần chân ?*  A. Là vần được gieo vào cuối dòng thơ.  B. Là vần gieo liên tiếp.  C. Là vần gieo ngắt quãng  D. Là vần gieo ở đầu câu thơ.  *Câu 5: Em hiểu thế nào là vần lưng ?*  *A.* là vần được gieo vào cuối dòng thơ.  B. là vần được gieo ở giữa dòng thơ  C. là vần của các bài thơ  D. Là vần gieo liên tiếp.  *Câu 6: Thơ bốn chữ thường có nhịp 2/2. Đúng hay sai?*  A. đúng B. Sai  *Câu 7*: *Thơ năm chữ thường có nhịp 3/2 hoặc 2/3.Đúng hay sai?*  A.Đúng B. Sai  *Câu 8: Em hiểu thế nào là vần lưng ?*  *A.* là vần được gieo vào cuối dòng thơ.  B. là vần được gieo ở giữa dòng thơ  C. là vần của các bài thơ  D. Là vần gieo liên tiếp.  Câu 9: *Em hiểu thế nào là thông điệp của văn bản*?  *A.* Là ý tưởng quan trọng nhất của văn bản.  B. Là bài học.  C. Là cách ứng xử mà văn bản muốn truyền đến người đọc.  D. Là cốt lõi của văn bản.  \* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:  - HS suy nghĩ, làm việc cá nhân.  \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS trình bày trước lớp.  \* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS nhận xét .  - GV nhận xét câu trả lời (trong quá trình hướng dẫn HS chốt đáp án trong trò chơi, giáo viên cần giải thích cho học sinh về hình ảnh trong thơ, thông điệp, vần, nhịp trong thơ…) và chốt kiến thức.  ***Tìm hiểu đôi nét về tác giả, tác phẩm***  \* GV chuyển giao nhiệm vụ  - Hãy cho biết đôi nét về tác giả Trần Hữu Thung?  - Kể tên những tspj thơ tiêu biểu của ông?  \* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:  - HS làm việc cá nhân.  \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS trình bày trước lớp.  \* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS nhận xét với nhau.  -GV nhận xét, đánh giá phần trình bày của HS. | | | 1. **Đặc điểm thơ bốn chữ, năm chữ:**  - **Thơ bốn chữ** là thể thơ mỗi dòng có bốn chữ, thường có nhịp 2/2.  - **Thơ năm chữ** là thể thơ mối dòng có năm chữ, thường có nhịp 3/2 hoặc 2/3.  - **Hình ảnh trong thơ:**  Là những chi tiết,cảnh tương tự thực tế cuộc sống,được tái hiện lại ngôn từ thơ ca,góp phần diễn tả cảm xúc,suy ngẫm của nhà thơ về thế giới và con người.  - Vần:  + **Vần chân**: vần được gieo ở cuối dòng thơ.  +**Vần lưng**: vần gieo ở giữa câu thơ.  **+ Vai trò của vần:**  Liên kết các dòng và câu thơ,đánh dấu nhịp thơ, tạo nhạc điệu, sự hài hòa,sức âm vang cho thơ, làm cho câu thơ, dòng thơ dễ nhớ dễ thuộc.  **-Nhịp thơ:**  + Nhịp thơ được thể hiện ở chỗ ngắt chia dòng và câu thơ thành từng vế hoặc ở cách xuống dòng/ngắt dòng đều đặn cuối mỗi dòng thơ.  **+Nhịp có tác dụng** tạo tiết tấu, làm nên nhạc điệu của bài thơ, đồng thời cũng biểu đạt nội dung thơ.  **- Thông điệp:**  Là ý tưởng quan trọng nhất, là bài học cách ứng xử mà văn bản muốn truyền đến người đọc.  **2. Tác giả, tác phẩm:**  (Sgk trang 15) |
|  | | | |
| ***Chuẩn bị đọc***  \* GV chuyển giao nhiệm vụ  ***- Cách 1:***  GV cho HS trả lời câu hỏi phần chuẩn bị đọc:Em đã bao giờ quan sát quá trình lớn lên của một cái cây, một bông hoa, hay một con vật hay chưa?Điều đó gợi cho em suy nghĩ và cảm xúc gì?  ***-Cách 2:***  *Gv cho học sinh xem clip về quá trình lớn lên của một bông hoa hoặc một mần cây và nêu lên cảm nhận.*  ***- Gv yêu cầu học sinh trả lời cá nhân:***  ***+ Văn bản trên thuộc thể thơ nào? Vì sao em biết?***  \* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:  - Theo dõiquan sát, suy nghĩ cá nhận  \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS : 1 – 2 HS trả lời cá nhân.  \* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS nhận xét với nhau.  - GV ghi nhận những câu trả lời thể hiện cảm nhận của các em khi xem clip cây nảy mầm, hoặc trải nghiệm của các em khi xem quá trình phát triển của cây, con vật…  -GV nhận xét câu trả lời của học sinh. Dựa trên kết quả trình bày của các em để hướng dẫn học sinh một số lưu ý khi đọc thơ bốn chữ.  ***Trải nghiệm cùng văn bản***  \* GV chuyển giao nhiệm vụ  - GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm ,khi đọc đến khổ 2 bài thơ, Gv cho HS dừng vài phút để tưởng tượng.  - GV đọc mẫu  \* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:  - HS lắng nghe  \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS: 1- 2 HS đọc trước lớp.  \* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS nhận xét.  - GV nhận xét cách đọc, uốn nắn những bạn có cách đọc chưa chính xác.  ***Suy ngẫm và phản hồi***  \* GV chuyển giao nhiệm vụ  - GV yêu cầu hoàn thành phiếu học tập số 1 để xác định đặc trưng của thể thơ lục bát  GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Sự phát triển** | **Từ ngữ miêu tả** | **Phân tích ý nghĩa** | |  |  |  |   *? Em nhận xét gì về việc tuân thủ đặc trưng thơ lục bát ở bốn câu thơ đầu?*  \* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:  - HS hoạt động thảo luận theo nhóm.  \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  *-* GV yêu cầu 1-2 HS trình bày kết quả thảo luận của nhóm.  \* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét, đánh giá phần trình bày của HS.  \* GV chuyển giao nhiệm vụ  - GV đặt câu hỏi, yêu cầu HS thảo luận theo cặp:  + *Theo em, những dòng thơ như “Ghé tai nghe rõ”, “Nghe mầm mở mắt” thể hiện mối quan hệ như thế nào giữa hạt mầm và nhân vật đang “ghé tai nghe rõ”?*  *+ Tìm những hình ảnh, từ ngữ thể hiện tình cảm, cảm xúc mà tác giả dành cho những mầm cây. Hãy cho biết đó là tình cảm gì?*  \* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:  - HS làm việc cá nhân  \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS trình bày kết quả trước lớp.  \* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS nhận xét.  - GV nhận xét, chốt kiến thức : + Một số từ ngữ, hình ảnh thể hiện cảm xúc của tác giả: *Hạt mầm lặng thinh, Ghé tai nghe rõ, Nghe bàn tay vỗ, Nghe tiếng ru hời, Nghe mầm mở mắt* à cảm xúc yêu thương, trìu mến, nâng niu của tác giả đối với những mầm cây.  \* GV chuyển giao nhiệm vụ  GV yêu cầu HS đọc khổ thơ cuối và trả lời các câu hỏi:  *+ Nhận xét về nhịp thơ của khổ cuối và cho biết tác dụng của nó đối với việc thể hiện lời của cây.*(GV gợi ý HS chú ý nhịp thơ thông thường của thơ bốn chữ là nhịp 2/2).  *+ Nêu ý nghĩa về lời của cây.*  \* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:  - HS suy nghĩ để trả lời câu hỏi.  \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe.  \* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS nhận xét với nhau.  -GV nhận xét, đánh giá phần trình bày của HS, chốt kiến thức. | **3. Chuẩn bị đọc**  Tùy theo cảm nhận của HS:  - Thấy mầm cây non cần được bảo vệ chăm sóc…  - Quá trình đó các em có thể chưa từng chứng kiến, nên sẽ ngạc nhiên về sự kì diệu của tạo hóa…  **4. Trải nghiệm cùng văn bản**  **II. Đọc-hiểu văn bản**   1. **Quá trình phát triển của cây**  |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Sự phát triển** | **Từ ngữ miêu tả** | **Phân tích ý nghĩa** | | Hạt | Lặng thinh | - Nhân hóa, hạt như cũng có hồn à Sự sống tiềm tàng, chưa được “đánh thức”, phát triển thành cây. | | Mầm | - Nhú lên giọt sữa  - Thì thầm  -Kiêng gió, kiêng mưa, lớn lên đón tia nắng hồng | - Mầm cây được ví với giọt sữa trắng trong, trong trẻo, nhỏ bé, dễ thương  - Mầm cây cũng giống như em bé cần được vỗ về, nghe lời ru, nằm trong nôi là vỏ cây, cần kiêng khem gió mưa, biết “mở  mắt” đón tia nắng hồng. | | Cây đã thành | -“nghe màu xanh – bắt đầu bập bẹ” | - Như em bé chập chững  + Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác (nghe màu xanh)  + Hoán dụ (nghe màu xanh à chỉ cái cây)  + Nhân hóa (bập bẹ).  Câu thơ có nhiều biện pháp tu từ, mở rộng trường liên tưởng. |   **2. Mối quan hệ giữa chủ thể trữ tình và hạt mầm**  - Khi đang là hạt à hạt được chủ thể trữ tình “cầm trong tay mình” à sự sống được nâng niu à cách ứng xử của chủ thể trữ tình với thiên nhiên.  - “Ghé tai nghe rõ”, “Nghe mầm mở mắt”: hình ảnh của nhà thơ, thể hiện mối quan hệ gần gũi, giao cảm giữa thiên nhiên và nhà thơ, sự nâng niu sự sống.  **3. Lời của cây**  - “Rằng/ các bạn ơi”  =>nhịp thơ 1/3 – sự khác biệt trong thơ bốn chữ (vốn là nhịp 2/2)  =>nhấn mạnh, gợi sự chú ý, lắng nghe.  - 3 câu thơ cuối:  *Cây chính là tôi*  *Nay mai sẽ lớn*  *Góp xanh đất trời*  => Lời của cây là tiếng nói của thiên nhiên đối với con người, là Thông điệp về sự lắng nghe, tôn trọng thiên nhiên.  => Ẩn dụ về ý nghĩa của đời người, lớn lên và làm cho cuộc sống trở nên tốt đẹp. | | |
| **III. Tổng kết** | | | |
| \* GV chuyển giao nhiệm vụ  - GV yêu cầu HS nhận xét về nghệ thuật được sử dụng trong bài thơ?  Gợi ý:  *+ Nêu các biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ và tác dụng của nó.*  *+ Cách gieo vần, ngắt nhịp trong bài thơ như thế nào? Chúng đã góp phần thể hiện điều gì?*  *+ Vần và nhịp đã có tác dụng như thế nào trong việc thể hiện “lời của cây”?*  - Nêu nội dung của văn bản?  \* HS thực hiện nhiệm vụ học tập:  - HS suy nghĩ để trả lời câu hỏi.  GV nhận xét, chốt kiến thức .  \* Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe.  \* Nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  - HS nhận xét.  - GV nhận xét, đánh giá phần trình bày của HS. | | **1. Nghệ thuật**  - Sử dụng các biện pháp tu từ: ẩn dụ, hoán dụ, nhân hóa làm cho bài thơ trở nên đa nghĩa, đa thanh, giàu sức gợi hình.  - Thể thơ bốn chữ, nhịp thơ 2/2 dễ thuộc, dễ nhớ, đều đặn như nhịp đưa nôi, vừa diễn tả nhịp điệu êm đềm của đời sống cây xanh, vừa thể hiện cảm xúc yêu thương trìu mến của tác giả.  - Nhịp thơ 1/3 (*Rằng các bạn ơi*) là sự khác biệt, có tác dụng nhấn mạnh vào khao khát của cây khi muốn được con người hiểu và giao cảm.  - Tiết tấu vui tươi, phù hợp với nội dung của bài thơ.  **2. Nội dung**  Bài thơ thể hiện tình cảm yêu mến, nâng niu, trân trọng của tác giả đối với mầm cây, vạn vật. Đồng thời, thể hiện khao khát của cây muốn được đóng góp màu xanh cho cuộc sống; khao khát được con người hiểu và giao cảm. | |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu**: Củng cố lại kiến thức đã học.

**b) Nội dung:**

HS tìm hiểu chủ đề và thông điệp được thể hiện trong VB.

**c) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| *- GV chuyển giao nhiệm vụ:*  *+ Cho biết chủ đề của văn bản ?*  *+ Nêu thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.*  *- HS thực hiện nhiệm vụ:*  + HS trao đổi nhóm và xác định chủ đề và thông điệp.  + GV gợi mở.  *- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:*  + GV nhận xét phần trình bày của HS. | **1. Chủ đề:**  Bài thơ thể hiện tình yêu thương, trân trọng những mầm xanh thiên nhiên  **2. Thông điệp:**  + Hãy lắng nghe lời của cỏ cây loài vật để biết yêu thương, nâng đỡ sự sống ngay từ khi sự sống mưới là những mầm non.  + Mỗi con người, sự vật, dù là nhỏ bé, đều góp phần tạo nên sự sống như hạt mầm góp màu xanh cho đất trời.  + Thông điệp ẩn dụ: các bạn nhỏ cũng như những mầm cây, cũng phát triển từ bé đến lớn, góp phần xây dựng cuộc sống tươi đẹp |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu**: HS tiếp tục tìm hiểu thêm về chủ đề được học.

**b) Nội dung:**

HS suy tầm một số bài thơ bốn chữ.

**c) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| \* GV chuyển giao nhiệm vụ  Hãy tưởng tượng mình là một cái cây, một bông hoa hoặc một con vật cưng trong nhà và viết khoảng năm câu thể hiện cảm xúc của chúng.  + GV gợi mở.  *- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:*  + GV yêu cầu một số HS trình bày, GV khen ngợi những HS có suy nghĩ sâu sắc.  + Gợi ý:  Cảm xúc của cái cây, bông hoa hoặc một con vật cưng khi được gặp ánh nắng/ khi được mọi người yêu mến, hay khi gặp thời tiết xấu hoặc bị mọi người hắt hủi, v.v…, ước nguyện và thông điệp mà chúng muốn gửi gắm.  Đảm bảo hình thức đoạn văn khoảng năm câu, diễn tả cảm xúc bằng ngôi thứ nhất.  + HS có thể thực hiện trên lớp, cũng có thể thực hiện ở nhà và nộp kết quả để GV đánh giá vào tiết học hôm sau. | HS trình bày suy nghĩ |

**\* Hướng dẫn tự học:**

- Bài vừa học:

**+** Nắm được nội dung và nghệ thuật của văn bản.

+ Xác định được chủ đề và thông điệp của văn bản*.*

- Bài sắp học: Sang thu

+ Đọc văn bản.

+ Trả lời các câu hỏi trong phần suy ngẫm và phản hồi.

…………………………………………………………………………